

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 31  
CATALOGUE CHÂN CHỐNG  
HONDA MSX 125

Sơ đồ EPC · CATALOGUE MSX 125 · Dùng cho HONDA MSX

Sơ đồ online:

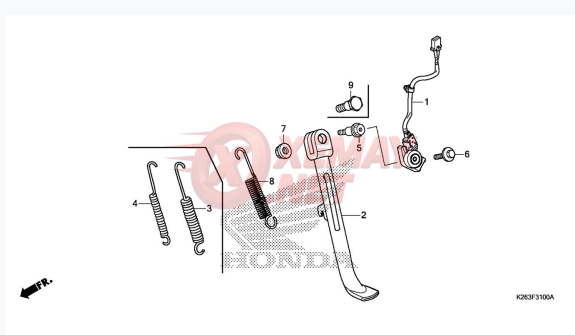
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-31-catalogue-chan-chong-honda-msx-125--EPCDOV0000951> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

|                                  |                            |                             |
|----------------------------------|----------------------------|-----------------------------|
| Tổng số phụ<br>tùng: 10 chi tiết | Có giá tham<br>khảo: 10/10 | Tổng giá trị:<br>1,816,593đ |
|----------------------------------|----------------------------|-----------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE  
CHÂN CHỐNG HONDA MSX 125



|               |                   |
|---------------|-------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0000951     |
| Thương hiệu   | HONDA             |
| Dòng xe       | MSX               |
| Loại hệ thống | FRAME             |
| Danh mục      | CATALOGUE MSX 125 |
| Số phụ tùng   | 10 chi tiết       |
| Tổng giá trị  | 1,816,593đ        |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (10 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE CHÂN CHỐNG HONDA MSX 125**:

| # | Tên phụ tùng                                                                                                                                       | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 1 | Công tắc chân chống bên 35700-K26-921 HONDA MSX 125                                                                                                | 35700K26921 | 1  | 940,270đ |
| 2 | CHÂN CHỐNG BÊN 50530-K26-900 HONDA MSX 125                                                                                                         | 50530K26900 | 1  | 244,015đ |
| 2 | CHÂN CHỐNG BÊN 50530-K26-950 HONDA MSX 125                                                                                                         | 50530K26950 | 1  | 271,670đ |
| 3 | Lò xo chân chống bên 50541-MB0-000 HONDA MSX 125, REBEL 300, REBEL 500                                                                             | 50541MB0000 | 1  | 82,845đ  |
| 4 | Lò xo phụ chân chống bên 50542-MB0-611 HONDA MSX 125, REBEL 300, REBEL 500                                                                         | 50542MB0611 | 1  | 71,248đ  |
| 5 | Bu lông chân chống bên 90108-KPP-860 HONDA CB 300, MSX 125                                                                                         | 90108KPP860 | 1  | 81,189đ  |
| 6 | Bu lông công tắc chân chống bên 90147-KVY-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE | 90147KVY900 | 1  | 30,148đ  |

| # | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                                                                                 | Mã SKU      | SL | Giá lẻ  |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|---------|
| 7 | Đai ốc U 10mm 90304-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | 90304KGH901 | 1  | 33,731đ |
| 8 | Lò xo a chân chống bên 95014-72102 HONDA AIR BLADE, CLICK, DREAM, FUTURE, PCX, VISION, WAVE                                                                                                                                                                  | 9501472102  | 1  | 28,941đ |
| 9 | Bu lông bắt chân chống bên 90107-GN1-010 HONDA MSX 125, SUPER CUB, WINNER R                                                                                                                                                                                  | 90107GN1010 | 1  | 32,536đ |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng MSX](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-31-catalogue-chan-chong-honda-msx-125--EPCDOV0000951> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE CHÂN CHỐNG HONDA MSX 125 (EPCDOV0000951). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-31-catalogue-chan-chong-honda-msx-125--EPCDOV0000951>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE CHÂN CHỐNG HONDA MSX 125 (EPCDOV0000951)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-31-catalogue-chan-chong-honda-msx-125--EPCDOV0000951>. Truy cập 05/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE CHÂN CHỐNG HONDA MSX 125 (EPCDOV0000951)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-31-catalogue-chan-chong-honda-msx-125--EPCDOV0000951>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 31 CATALOGUE  
CHÂN CHỐNG HONDA MSX 125  
(EPCDOV0000951)

**Cập nhật lần cuối**  
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.